

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở,  
xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022  
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 05/TTr-STP ngày 12/01/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Hội đồng PH PBGDPL TW;
- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các hội, đoàn thể tỉnh
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Thành viên Hội đồng PH PBGDPL tỉnh;
- Lưu VT, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**

**KẾ HOẠCH**

**Phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2022 của UBND tỉnh Bình Định)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, chất lượng Quyết định số 5180/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở và các quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật,...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp tình hình diễn biến dịch Covid-19, gắn kết chặt chẽ, tạo sự chuyển biến, đổi mới mạnh mẽ; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên.

**2. Yêu cầu**

- Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát nhiệm vụ được giao trong Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg), các nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật.

- Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động PBGDPL.

- Bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội; có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng về cơ sở; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đa dạng hóa, huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Nhiệm vụ chung**

**1.1. Tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch, yêu cầu của Trung ương.

**1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, thực hiện sơ kết, tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

*a) Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*b) Tổ chức tập huấn, phát hành tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; theo dõi, nắm bắt tình hình thực tế và giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*c) Tăng cường phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương trong tỉnh và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*d) Tổng kết 10 năm thực hiện Luật PBGDPL, đánh giá các mô hình, cách làm hay, mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL (theo Kế hoạch riêng)*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

### **1.3. Triển khai thực hiện các đề án, chương trình phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở**

*a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình, đề án (Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022 - 2027; Đề án “Tổ chức thông tin, phổ biến về chính sách quan trọng trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để tạo đồng thuận xã hội”; Đề án “Đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL”; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”, Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở...”)*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Trung ương.

*b) Triển khai thực hiện có hiệu quả trong năm 2022 và tổng kết giai đoạn các chương trình, kế hoạch phối hợp về PBGDPL giữa ngành Tư pháp với các ngành, đoàn thể: Chương trình phối hợp số 281/CTPH-STP-HLHPN ngày 26/4/2018 giữa Sở Tư pháp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ; hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2018 - 2022; Kế hoạch phối hợp số 31/KHPH-STP-TĐTN ngày 16/7/2019 giữa Sở Tư pháp và Tỉnh đoàn giai đoạn 2019 - 2022. Chương trình phối hợp số 300/CTPH-STP-HLG ngày 19/4/2019 về thực hiện công tác xây dựng pháp luật; PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2019 - 2023; Chương trình phối hợp số 365/CTPH-STP-TAND ngày 14/5/2019 về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh giai đoạn 2019 - 2023;*

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

#### **1.4. Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

#### **1.5. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, tổ chức hành nghề về pháp luật, cá nhân, tổ chức khác và sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

### **2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

*a) Phổ biến các văn bản, chính sách mới ban hành năm 2021 và 2022, có tác động lớn đến xã hội; các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội,...*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*b) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng 10 năm Ngày Pháp luật Việt Nam, Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm (cao điểm từ ngày 01/10/2022 đến 30/11/2022).

*c) PBGDPL trong nhà trường và cơ sở giáo dục nghề nghiệp*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp).
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*d) Triển khai thực hiện các nhóm tiêu chí, chỉ tiêu theo Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*e) Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp (*tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn chung*), Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc, các cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận TQVN; Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh; Hội Luật gia; Đoàn luật sư; Hội Người khuyết tật tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*g) Chủ động, tích cực thực hiện chuyển đổi số, tăng cường các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL*

- Thực hiện chuyển đổi số, tăng cường các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin

+ Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật (*theo Kế hoạch riêng*).

+ Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*h) Tiếp tục triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*i) Tham mưu kiện toàn, thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp (theo Kế hoạch riêng của Hội đồng)*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở**

*a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*b) Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo”*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

*c) Triển khai thực hiện Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên và tổng kết Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022”*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

## **2.3. Công tác xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

*a) Thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành của tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01, 02/2022.

*b) Xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 01/2022.

*c) Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng, đánh giá xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025*

- Cơ quan tham mưu thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phân công trách nhiệm**

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao và tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và triển khai Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15/02/2022 (xác định rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện), công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tham mưu, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này.

- Định kỳ 6 tháng và cuối năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp). Cụ thể: Báo cáo 06 tháng trước ngày 30/5/2022, báo cáo năm trước ngày 05/11/2022 hoặc theo hướng dẫn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (nếu có).

## **2. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch**

- Từ nguồn kinh phí thường xuyên cấp cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật.

- Kinh phí cấp cho Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được bố trí trong dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2022.

- Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể căn cứ theo quy định tại các văn bản ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch cụ thể.

Giao Giám đốc Sở Tư pháp giúp UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp báo cáo những vấn đề vướng mắc, khó khăn cho UBND tỉnh để xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.